

Giải pháp xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới

13/10/2025 15:22

ThS ĐÀO VĂN ĐỆ

Học viện Chính trị khu vực I

(LLCT) - Xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc là chủ trương chiến lược của Đảng, Nhà nước ta, nhằm phòng ngừa, xử lý hiệu quả các tình huống về quốc phòng, an ninh. Trên cơ sở làm rõ thực trạng xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố của cả nước, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này trong tình hình mới. Bài viết là sản phẩm của đề tài, thuộc Chương trình khoa học cấp bộ trọng điểm giai đoạn 2024 - 2026.

1. Mở đầu

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22-9-2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới, Kết luận số 64-KL/TW ngày 30-10-2019 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới, cấp ủy, chính quyền các cấp đã phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

2. Nội dung

2.1. Tình hình xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố

Kết quả

Kết luận 64-KL/TW của Bộ Chính trị nêu rõ: “Nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng khu vực phòng thủ từng bước được nâng lên, phát huy tốt sức mạnh tổng hợp trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân”⁽¹⁾.

Cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trong xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ được thực hiện nghiêm túc, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền, tham mưu và tổ chức thực hiện của cơ quan quân sự, công an, biên phòng và các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể địa phương có nhiều đổi mới, tiến bộ.

Khu vực phòng thủ ở các địa phương từng bước được xây dựng, hoạt động có hiệu quả; công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đã được đẩy mạnh, tạo chuyển biến về nhận thức; trách nhiệm của cán bộ, đảng viên ở các cấp, các ngành và toàn dân về xây dựng khu vực phòng thủ không ngừng được nâng cao.

Các tiềm lực của khu vực phòng thủ, đặc biệt tiềm lực chính trị - tinh thần, văn hóa - xã hội được xây dựng ngày càng vững chắc. Sức mạnh, chất lượng tổng hợp, trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương không ngừng được nâng cao; xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống quốc phòng, an ninh. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, đặc biệt “thế trận lòng dân” được củng cố, tăng cường ngày càng vững chắc. “Sự kết hợp giữa quốc phòng với an ninh, đối ngoại ngày càng chặt chẽ hiệu quả”⁽²⁾. Các khu kinh tế - quốc phòng được xây dựng, hoạt động có hiệu quả, đã chủ động điều chỉnh bố trí lực lượng quốc phòng, an ninh hợp lý, tạo thế trận liên hoàn vững chắc giữa các tỉnh, thành phố, quân khu và cả nước.

Đảng, Nhà nước đã ban hành đồng bộ các chiến lược, nghị quyết, nghị định, thông tư về khu vực phòng thủ. Cấp ủy, chính quyền các tỉnh, thành phố đã tích cực, chủ động quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 64-KL/TW của Bộ Chính trị; chủ động ban hành nghị quyết chuyên đề, cơ chế chính sách phù hợp nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương, tạo thế và lực mới trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Một số hạn chế

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân, trong đó có cả cán bộ chủ chốt ở các cấp, các ngành chưa đầy đủ, sâu sắc, chưa thống nhất về việc kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh. “Việc kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh ở một số địa phương đơn vị thiếu hiệu quả, còn biểu hiện chủ quan, mất cảnh giác, nặng về lợi ích kinh tế đơn thuần, trước mắt”⁽³⁾, kết quả chưa cao, nhất là trong khâu quy hoạch, kế hoạch và thực hiện các dự án cụ thể. Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong tỉnh, thành phố với nhau, với cấp trên chưa tạo được hành lang pháp lý thuận lợi để huy động các nguồn lực cho xây dựng; vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số sở, ban, ngành hiệu quả chưa cao.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo nắm, đánh giá, dự báo tình hình, tham mưu phối hợp xử lý tình huống về quốc phòng, an ninh của các lực lượng ở một số địa phương còn hạn chế, chưa kịp thời nắm chắc âm mưu, thủ đoạn kích động chống chính quyền của các thế lực thù địch; chưa phát huy hiệu quả sức mạnh tại chỗ trong xử lý một số tình huống phức tạp về an ninh, trật tự như: vụ Thôn Hoàn, Đồng Tâm, Thành phố Hà Nội tháng 1-2020; vụ khủng bố ở Ea Tiêu và xã Ea Ktur, Đắk Lắk ngày 11-6-2023.

Công tác phối hợp giữa lực lượng công an, quân đội và các lực lượng khác trong xử lý một số tình huống phức tạp, đột xuất như: biểu tình, bạo loạn... vẫn còn bị động, lúng túng, chưa phát huy hết khả năng của từng lực lượng. “Chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang ở một số địa phương còn hạn chế”⁽⁴⁾.

Một số nội dung quan trọng chưa được cụ thể hóa, vẫn dừng lại ở chủ trương, kế hoạch. Một số bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chưa đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, trong xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân.

Các mặt bảo đảm cho động viên quốc phòng, dự trữ vật chất cho hoạt động của khu vực phòng thủ còn nhiều bất cập; mô hình khu vực phòng thủ chưa được xác định rõ: “Đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ một số địa phương chưa tương xứng với tiềm năng, tốc độ phát triển kinh tế”⁽⁵⁾. Hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là ở vùng sâu, vùng xa chưa thật sự vững chắc. Khả năng tự bảo vệ, độc lập xử lý các tình huống còn nhiều khó khăn. Việc diễn tập xử lý một số tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh có nơi còn hình thức, chưa sát với tình hình, tính chất, đặc điểm địa phương. Chất lượng diễn tập, phối hợp, trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn của một số bộ, ngành và cơ quan trung ương còn hạn chế; công tác thanh tra, kiểm tra chưa được thực hiện nghiêm túc.

2.2. Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả trong xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Thứ nhất, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức; phát huy trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân về xây dựng khu vực phòng thủ

Điều này có vai trò quan trọng, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể. Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kết luận số 64-KL/TW chỉ rõ: “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục làm cho các cấp, các ngành và toàn dân nhận thức sâu sắc nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ, góp phần thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽⁶⁾. Thống nhất nguyên tắc, Bí thư cấp ủy là người lãnh đạo, chỉ huy cao nhất trong xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ tại địa phương. Vì vậy, để làm tốt công tác tuyên truyền, phát huy trách nhiệm của các chủ thể trong xây dựng khu vực phòng thủ cần thực hiện tốt:

Một là, thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc; nhận thức sâu sắc về kết quả xây dựng khu vực phòng thủ góp phần vào ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương; nhận thức sâu sắc đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn của cơ quan quân sự, công an cấp trên về xây dựng khu vực phòng thủ; nhận thức sâu sắc nội dung xây dựng khu

vực phòng thủ cả về tiềm lực, lực lượng, thể trận, vai trò xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc.

Hai là, phát huy hiệu quả vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân về xây dựng khu vực phòng thủ; phát huy trách nhiệm trong quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ (xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh; phát triển văn hóa - xã hội...); phát huy vai trò của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân, đặc biệt tham mưu của các cơ quan quân sự, công an, biên phòng trong xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật...

Thứ hai, vận dụng sáng tạo, hiệu quả cơ chế xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ trong tình hình mới

Nắm vững và vận dụng sáng tạo, hiệu quả cơ chế xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ có vai trò quan trọng, định hướng các chủ thể thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ về xây dựng khu vực phòng thủ theo chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trước hết là quán triệt nguyên tắc: “Xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ đặt dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của tỉnh ủy, thành ủy; sự quản lý, điều hành của chính quyền; cơ quan quân sự phối hợp với cơ quan công an và các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương làm tham mưu và tổ chức thực hiện”⁽⁷⁾.

Tỉnh ủy, thành ủy chủ động xây dựng, ban hành nghị quyết về xây dựng khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cả thời bình và thời chiến. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra; vận hành thống nhất, hiệu quả cơ chế theo từng cấp độ, nhất là cơ chế phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo giữa đảng ủy quân khu, đảng ủy quân sự tỉnh, thành phố với ban chỉ đạo khu vực phòng thủ cùng cấp và cụ thể hóa mối quan hệ giữa tỉnh ủy, thành ủy với đảng ủy quân khu; tỉnh ủy, thành ủy với cấp ủy, ban chỉ huy quân sự các sở, ban, ngành trực thuộc, các nhà máy, xí nghiệp quốc phòng, đơn vị chủ lực đóng trên địa bàn...

Chính quyền tỉnh, thành phố, ban chỉ đạo khu vực phòng thủ) ban hành nghị quyết, xây dựng kế hoạch triển khai thường xuyên tạo hành lang pháp lý thực hiện thắng lợi mục tiêu, nội dung nghị quyết của tỉnh ủy, thành ủy về xây dựng khu vực phòng thủ.

Cơ quan quân sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an, biên phòng, cùng các sở, ban, ngành, đoàn thể tham mưu cho tỉnh ủy, thành ủy, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ phù hợp với tình hình cụ thể, tạo cơ sở pháp lý để các cấp, ngành, địa phương thực hiện; hướng dẫn, giúp đỡ các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương theo lĩnh vực hoạt động của từng cơ quan; chỉ đạo các lực lượng thực hiện chủ trương của cấp ủy, chỉ thị của chính quyền; huy động các lực lượng xử lý các tình huống về quốc phòng, an ninh xảy ra trên địa bàn và bảo đảm các mặt cho hoạt động của khu vực phòng thủ trong thời bình và thời chiến. Tập trung tham mưu thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; xây dựng tiềm lực, thế trận khu vực phòng thủ, cốt lõi là xây dựng thế trận lòng dân ngày càng vững chắc.

Thứ ba, thường xuyên quan tâm xây dựng các tiềm lực, thành phần thế trận, coi trọng xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, văn hóa - xã hội, cốt lõi là thế trận lòng dân

Cần thường xuyên quan tâm xây dựng các tiềm lực, thành phần thế trận bởi vì, tiềm lực và thành phần thế trận là nội dung cơ bản trong xây dựng khu vực phòng thủ, trong đó thế trận lòng dân là cơ sở, điều kiện để xây dựng các tiềm lực khác, từ đó quyết định đến chất lượng, hiệu quả xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, “Cách làm là: dựa vào: Lực lượng của dân, Tinh thần của dân”⁽⁸⁾, vì mọi nguồn lực của Nhà nước đều được huy động từ dân.

Do vậy, xây dựng các tiềm lực, các thành phần thế trận tập trung: Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tạo sức mạnh về chính trị, tinh thần, văn hóa - xã hội ở địa phương. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, chú trọng giáo dục hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ...

Thường xuyên thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, nhất là đồng bào vùng dân tộc thiểu số, tôn giáo, vùng trọng điểm về quốc phòng - an ninh, gia đình thương binh, liệt sĩ, có công với cách mạng... Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, ngăn chặn xâm nhập văn hóa độc hại, phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh.

Thứ tư, đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, tạo nguồn lực vật chất, kỹ thuật xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc

Đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, tạo nguồn lực vật chất, kỹ thuật đóng vai trò nền tảng, quyết định chất lượng xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ. Bởi, kinh tế - xã hội phát triển tạo nguồn

lực vật chất để tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, ngược lại, tiềm lực quốc phòng, an ninh vững chắc sẽ góp phần giữ vững ổn định địa phương, đất nước để phát triển kinh tế - xã hội.

Ph.Ăngghen khẳng định: “Không có gì lại phụ thuộc vào những điều kiện kinh tế hơn chính ngay quân đội và hạm đội”⁽⁹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là bồi dưỡng và tích trữ lực lượng dồi dào để kháng chiến lâu dài, để chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công, để đưa kháng chiến đến hoàn toàn thắng lợi”⁽¹⁰⁾.

Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trên từng vùng lãnh thổ, trên các địa bàn chiến lược, biên giới, biển, đảo, khu kinh tế, khu công nghiệp trọng điểm”⁽¹¹⁾. Để đạt được mục tiêu về xây dựng khu vực phòng thủ, cần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân gắn với củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh ngay từ trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ở các cấp, ngành, lĩnh vực. Trong đó, ưu tiên phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng hiện đại, lưỡng dụng; thực hiện phân vùng, quy hoạch khu (kinh tế, công nghiệp, chế xuất) gắn với quy hoạch tổng thể thế trận quốc phòng.

Kết hợp phát triển trên các địa bàn trọng điểm, chiến lược, biên giới, biển, đảo, nhằm xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Chủ động cân đối, phân bổ hợp lý các nguồn lực, có kế hoạch bảo đảm ngân sách cho xây dựng khu vực phòng thủ tương xứng với tiềm lực kinh tế của địa phương. Ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu trong hệ thống căn cứ (chiến đấu, hậu phương, hậu cần, kỹ thuật, khu vực phòng thủ then chốt, sở chỉ huy các cấp) tạo thế trận rộng khắp, liên hoàn, vững chắc giữa các tỉnh, thành phố với phòng thủ của quân khu trên các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo.

Thứ năm, xây dựng và phát huy hiệu quả vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang địa phương trong xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

Xây dựng và phát huy hiệu quả vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang địa phương nhằm tạo sức mạnh trong xây dựng khu vực phòng thủ. Lực lượng vũ trang địa phương vừa là chủ thể tiến hành, vừa là thành phần quan trọng trực tiếp quyết định sức mạnh quân sự, an ninh. Vì vậy, cần thực hiện tốt:

Xây dựng các lực lượng vững mạnh. Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ sẵn sàng chiến đấu cao, sử dụng thành thạo vũ khí, trang bị trong biên chế, giỏi về kỹ chiến thuật cá nhân và phân đội, có khả năng cơ động hiệp đồng tác chiến với các đơn vị của Bộ Quốc phòng, quân khu, bộ đội biên phòng đứng chân trên địa bàn. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng

khắp trên các vùng, miền, trên biển, các địa phương trọng điểm về quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, chất lượng ngày càng cao, tổ chức, quản lý chặt chẽ theo hướng “gần, gọn địa bàn”, thực hiện tốt các khâu đăng ký, quản lý, sắp xếp nguồn theo đúng chỉ tiêu, bảo đảm số lượng, chất lượng.

Phát huy hiệu quả vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang địa phương trong xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ. Sức mạnh khu vực phòng thủ là sức mạnh tổng hợp các lĩnh vực, các lực lượng, trong đó vai trò nòng cốt là lực lượng vũ trang địa phương. Vì vậy, cần phát huy hiệu quả vai trò của đảng ủy, bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh và cơ quan quân sự trong khảo sát, xây dựng kế hoạch động viên cho quốc phòng, an ninh; chỉ đạo, hướng dẫn các ngành xây dựng kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu của chiến tranh phù hợp với địa phương; chủ trì thực hiện hiệu quả các đề án, kế hoạch, nhiệm vụ công tác dân quân tự vệ, dự bị động viên, tuyển quân, tuyển sinh quân sự. Phát huy hiệu quả đội quân công tác, dân vận, tham gia xây dựng hệ thống chính trị, giúp dân xóa đói, giảm nghèo, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng. Phát huy và thực hiện có chất lượng các cuộc diễn tập: các trạng thái khẩn cấp về quốc phòng, động viên quốc phòng, thiết quân luật, chống khủng bố, đánh chiếm lại mục tiêu, giải thoát con tin trong chống bạo loạn lật đổ, phòng thủ dân sự, phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn...

Thứ sáu, thường xuyên làm tốt công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm, bổ sung phát triển lý luận về xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố

Từ công tác sơ kết, tổng kết, các chủ thể có thể rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, đề ra các giải pháp để phát huy những kết quả và khắc phục hạn chế trong xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ.

Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Gắn kết tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, định hướng chính sách”⁽¹²⁾. Tổ chức sơ kết, tổng kết nghiêm túc, chỉ rõ những kết quả, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, tìm ra biện pháp khắc phục.

Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cần tập trung đánh giá, rút kinh nghiệm trong xác định chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện toàn bộ quá trình xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ...

Đối với ban chỉ đạo khu vực phòng thủ: tập trung đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu, đề xuất với đảng ủy quân sự về cơ chế chính sách, giải pháp chỉ đạo phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương. Chỉ đạo, chỉ huy các đơn vị thuộc quyền phối hợp với bộ chỉ huy quân sự, công an, các ban, ngành, đoàn thể trong chuẩn

bị và tác chiến phòng thủ; tham gia giữ gìn an ninh, trật tự - an toàn, xã hội; tham gia ý kiến thẩm định quy hoạch, kế hoạch các đề án, dự án... liên quan đến quốc phòng.

Đối với hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ: tập trung đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác tham mưu với ủy ban nhân dân, ban chỉ đạo trong nghiên cứu, ra quyết định, kế hoạch, biện pháp về bảo đảm lực lượng, cơ sở vật chất, tài chính, huy động nguồn lực cho xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

Đối với cơ quan quân sự, biên phòng: tập trung đánh giá, rút kinh nghiệm công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, thế trận lòng dân vững chắc, thế trận biên phòng toàn dân và các nhiệm vụ khác...

Đối với cơ quan công an: đánh giá, rút kinh nghiệm trong tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, biểu tình, gây rối; phòng, chống khủng bố, bắt cóc con tin, bạo loạn, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn - xã hội; công tác phối hợp với cơ quan quân sự, biên phòng.

Đối với các ban, ngành, đoàn thể nhân dân và các đơn vị đứng chân trên địa bàn: tập trung đánh giá, rút kinh nghiệm trong tuyên truyền nâng cao nhận thức, trong phối hợp xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án xây dựng khu vực phòng thủ và tổ chức thực hiện thuộc phạm vi chức năng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

3. Kết luận

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và trong nước, việc xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc có ý nghĩa quan trọng. Trên cơ sở những kết quả thực hiện trong thời gian qua, các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cần đánh giá, đúc kết kinh nghiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

Ngày nhận bài: 23-12-2024; Ngày bình duyệt: 30-12-2025; Ngày duyệt đăng: 11-10-2025.

Email tác giả: daotrang1962@gmail.com

(1), (4) Kết luận 64-KL/TW ngày 30-10-2019 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

(2), (3), (11), (12) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.68, 88, 278, 181-182,

(5) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.76.

(6), (7) Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22-9-2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới, tr.7, 4.

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.556.

(9) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.20, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1994, tr.235.

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.349.